2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt

Không yêu cầu.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	**Tính hợp lệ của hàng hóa**		
1.1	Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa do nhà thầu chào phải nêu rõ ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.	**Đạt**
		Không nêu rõ ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.	**Không đạt**
1.2	Đảm bảo chất lượng và năm sản xuất hàng hóa	Cam kết hàng hóa phải là hàng mới 100%, được sản xuất năm 2024 trở về sau	**Đạt**
		Không đáp ứng một trong những yêu cầu nói trên	**Không đạt**
2	**Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ**		
2.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa, số lượng, chất lượng, Xuất xứ, năm sản xuất; ký mã hiệu, hãng sản xuất, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ (nếu có)… Tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu kỹ thuật nêu tại chương V của E-HSMT kèm theo tài liệu chứng minh. - Có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và chào thầu của của Nhà thầu. Đối với thông số kỹ thuật của từng hạng mục, nhà thầu ghi rõ mức độ đáp ứng (đáp ứng, vượt, …)	**Đạt**
		Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp nhưng không đầy đủ/không đáp ứng đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	**Không đạt**
2.2	Chất lượng, nguồn gốc hàng hóa	Nhà thầu phải có: - Cam kết hàng hóa mới 100% (chưa qua sử dụng) sản xuất từ năm 2024 trở về sau. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết hàng hóa chào thầu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (ghi rõ nhãn mác, hãng sản xuất, không vi phạm các quy định	**Đạt**

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế); - Cam kết cung cấp tờ khai hải quan, tài liệu về C/O, C/Q đối với các hàng hóa được nhập khẩu trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Cam kết cung cấp phiếu xuất xưởng, giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm đối với các hàng hóa được sản xuất trong nước trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Có catalogue thiết bị (catalogue phải là Tiếng Việt, nếu không phải là Tiếng Việt thì phải được dịch thuật sang Tiếng Việt)	
		Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp nhưng không đầy đủ/không đáp ứng	**Không đạt**
3	**Kiểm tra, đánh giá hàng hóa đề xuất cho gói thầu**		
Đánh giá hàng hóa đề xuất cho gói thầu đối với một số thiết bị chính nêu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật		Có cam kết về việc đáp ứng yêu cầu kiểm tra hàng hóa đề xuất trong quá trình đánh giá kỹ thuật của Chủ đầu tư (khi có yêu cầu). Trường hợp kiểm tra hàng hóa đề xuất không đạt thì hồ sơ đề xuất kỹ thuật của nhà thầu được đánh giá không đạt.	**Đạt**
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	**Không đạt**
4	**Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa**		
	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, hướng dẫn sử dụng, đào tạo chuyển giao công nghệ	Nhà thầu thuyết minh giải pháp kỹ thuật, phương án cung cấp, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, đào tạo chuyển giao công nghệ các hàng hóa khoa học, chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT	**Đạt**
		Nhà thầu không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ/không đáp ứng yêu cầu	**Không đạt**
5	**Tiến độ cung cấp hàng hóa**		
	Thời gian thực hiện hợp đồng	Cung cấp biểu tiến độ cung cấp, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, đào tạo chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không cung cấp biểu tiến độ hoặc cung cấp nhưng không phù hợp/không đáp ứng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
6	**Bảo hành, bảo trì**		
	Bảo hành, bảo trì	- Có cam kết thời gian bảo hành: Tuân thủ đầy đủ tiêu chuẩn bảo hành của Nhà sản xuất nhưng tối thiểu là 12 tháng (riêng đối với Máy vi tính để bàn đồng bộ, thời gian bảo hành tối thiểu là 24 tháng) kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		- Thuyết minh kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì trong đó phải đảm bảo thời gian sửa chữa, thay thế tối đa 03 ngày kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư và có thiết bị thay thế cho chủ đầu tư sử dụng tạm thời trong thời gian sửa chữa. - Địa điểm bảo hành: Bảo hành tại nơi sử dụng	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7	**Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường**		
	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường (có cam kết kèm theo)	**Đạt**
		Hàng hóa cung cấp không thích ứng về địa lý, môi trường (không có cam kết kèm theo)	**Không đạt**
8	**Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết**		
	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường (có cam kết kèm theo) hoặc có biện pháp giải quyết trong trường hợp thiết bị có ảnh hưởng tác động đến môi trường	**Đạt**
		Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường (không có cam kết kèm theo) hoặc không có biện pháp giải quyết trong trường hợp thiết bị có ảnh hưởng tác động đến môi trường	**Không đạt**
9	**Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ**		
	Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có thuyết minh chi tiết điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	**Đạt**
		Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	**Không đạt**
10	**Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.**		
10.1	Uy tín thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng)	Không có gói thầu đã tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) (Có cam kết của nhà thầu) Không vi phạm pháp luật về đấu thầu (Có cam kết của nhà thầu)	**Đạt**
		Có gói thầu đã tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng)	**Không đạt**
10.2	Uy tín thông qua việc	Không có hợp đồng chậm tiến độ hoặc bỏ dở	**Đạt**

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong thời gian từ năm 2023 trở lại đây (Có cam kết của nhà thầu)	
		Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu Đã vi phạm hoặc bị xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu	**Không đạt**
Kết luận		**Tất cả các mục đều đạt**	**Đạt**
		Có 1 mục không đạt	**Không đạt**

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau:____ *[ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế]*.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.